

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2021/DS-ST
Ngày: 16/9/2021
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trương Ngọc Nhân

Ông: Đinh Hồng Sâm

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Tô Hoài – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2021/TLST – DS ngày 23/6/2021 về “ *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST- DS ngày 30/8/2021 của TAND huyện Minh Hoá giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng C Việt Nam

Người đại diện theo pháp luật: Ông D Q Th – Tổng giám đốc

Địa chỉ: Tòa nhà CC5, bán đảo L Đ, phường H L, quận H M, thành phố H N

Người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông H H D – Phó giám đốc ngân hàng C huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình. (văn bản ủy quyền ngày 17/6/2021).
Có mặt

Địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn Qu Đ, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

2. Bị đơn: Ông Tr Th H – sinh năm 1966

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Qu Đ, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/6/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Hộ gia đình ông Tr Th H được cấp hội và tổ tiết kiệm và vay vốn tiểu khu 3 (nay là tổ dân phố 3) thị trấn Qu Đ, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét cho vay với tổng số tiền là 13.000.000 đồng gồm các món vay như sau:

Ngày 18/11/2009 vay từ nguồn vốn hộ nghèo làm nhà ở theo mã món vay số 66000003000130395, số tiền 8.000.000 đồng. Hiện nay món vay đã quá hạn từ ngày 18/11/2019.

Ngày 25/9/2014 vay từ nguồn vốn hộ nghèo theo mã món vay số 6600000702480394, số tiền 5.000.000 đồng. Hiện nay món vay đã quá hạn từ ngày 16/9/2019.

Tài sản đảm bảo tiền vay: Cho vay không có bảo đảm bằng tài sản, ủy thác qua hội Nông dân thị trấn Qu Đ, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Các món vay đã quá hạn, ngân hàng C đã phối hợp với chính quyền địa phương trực tiếp đôn đốc, động viên nhiều lần nhưng hộ gia đình ông Trần Thanh Hương vẫn không chấp hành trả nợ.

Vì vậy Ngân hàng C Việt Nam ủy quyền cho Ngân hàng C huyện Minh Hóa khởi kiện buộc hộ gia đình ông Tr Th H phải thanh toán toàn bộ số tiền đã vay tại ngân hàng theo mã món vay số 66000003000130395, số tiền 8.000.000 đồng và mã món vay số 6600000702480394, số tiền 5.000.000 đồng. Tổng số tiền vay là 13.000.000 đồng và phần lãi phát sinh tính đến ngày 16/9/2021 là 4.538.000 đồng

Về phía bị đơn: Tại biên bản lấy lời khai ngày 13/8/2021 và các phiên hòa giải ông Tr Th H trình bày: Ông có vay vốn tại ngân hàng C số tiền 13.000.000 đồng, sau khi vay ông vẫn trả lãi thường xuyên nhưng do đau ốm nên thời gian gần đây ông không có tiền để trả lãi. Hiện nay, bản thân ông đau ốm, không thể lao động được nên không có khả năng trả nợ cho ngân hàng, nay ngân hàng khởi kiện ông, ông đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND huyện Minh Hóa phát biểu ý kiến về tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xem xét để quyết định nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng, căn cứ khoản 9 Điều 26, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

[2] Ông Tr Th H vay vốn tại ngân hàng C huyện Minh Hóa số tiền 13.000.000 đồng gồm 02 món vay. Món thứ nhất vay vào ngày 18/11/2009 từ nguồn vốn hộ nghèo là nhà ở theo mã món vay số 66000003000130395, số tiền 8.000.000 đồng lãi suất cho vay tại thời điểm vay là 0,25%/tháng. Thời hạn cho vay là 120 tháng, hạn trả gốc kỳ cuối ngày 18/11/2019. Món thứ hai vay vào ngày 25/9/2014 vay từ nguồn vốn hộ nghèo theo mã món vay số 6600000702480394, số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất cho vay tại thời điểm vay là 0,78%/tháng. Hạn trả gốc kỳ cuối ngày 16/9/2019. Hiện nay, cả hai món vay đều đã quá hạn, ông H không trả gốc và lãi đúng hạn, hai bên đã thương lượng nhưng không có kết quả nên nguyên đơn đã khởi kiện vụ án ra Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng hai bên không thỏa thuận được.

Xét thấy đề nghị của phía nguyên đơn là hợp lý phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng C Việt Nam buộc ông Tr Th H trả lại khoản tiền đã vay tại ngân hàng C huyện Minh Hóa cả gốc và lãi (tính đến ngày 16/9/2021) là 17.538.000 đồng. Trong đó dư nợ gốc là 13.000.000 đồng, phần lãi phát sinh (tính đến ngày 16/9/2021) là 4.538.000 đồng và theo Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 06 tháng 4 năm 2016 và được công bố theo Quyết định 220/QĐ-CA ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, có ghi “...*kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay*” . Vì vậy kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Hương còn phải thực hiện theo quy định của nội dung án lệ nói trên.

[3] Về án phí: Ông Tr Th H phải chịu 876.900 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điều 158, điều 164, điều 166, điều 351, điều 463, điều 466, điều 468, khoản 2 điều 470 Bộ Luật dân sự năm 2015; Điều 91, 98 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

- Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 06 tháng 4 năm 2016 và được công bố theo Quyết định 220/QĐ-CA ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C Việt Nam, người đại diện theo uỷ quyền lại của nguyên đơn là H H D – phó giám đốc ngân hàng C huyện Minh Hóa, Quảng Bình.

2. Buộc bị đơn Tr Th H phải trả số tiền đã vay tại ngân C Việt Nam người đại diện theo uỷ quyền lại của nguyên đơn là H H D – phó giám đốc ngân hàng C huyện Minh Hóa, Quảng Bình cả gốc và lãi là 17.538.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm ba mươi tám ngàn đồng). Trong đó dư nợ gốc là 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng), phần lãi phát sinh (tính đến ngày 16/9/2021) là 4.538.000đ (Bốn triệu năm trăm ba mươi tám ngàn đồng) và lãi phát sinh tính từ ngày 16/9/2021 đến ngày ông H thanh toán hết nợ cho ngân hàng.

3.Về án phí: Ông Tr Th H phải chịu 876.900 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay

Án xử công khai sơ thẩm có mặt người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, bị đơn. Báo cho nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/9/2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Minh Hóa;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hóa;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn

